

Số: 05/2025/QĐST-HNGĐ

Quảng Trách, ngày 16 tháng 01 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 60/2024/TLST-HNGĐ, ngày 16 tháng 10 năm 2024, giữa

- Nguyên đơn: Anh Trần Minh T, sinh năm 1985. Địa chỉ: Tổ dân phố D, phường Đ, thành phố Đ, tỉnh Quảng Bình;

- Bị đơn: Chị Đàm Thị H, sinh năm 1982. Địa chỉ: thôn P, xã Q,, huyện Q, tỉnh Quảng Bình;

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, Điều 81, Điều 82 và Điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 08 tháng 01 năm 2025;

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 08 tháng 01 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Trần Minh T và chị Đàm Thị H.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ con chung: Giao 03 con chung là Trần Tiến T1, sinh ngày 18/5/2010; Trần Thị Thanh T2, sinh ngày 22/7/2012 và Trần An N, sinh ngày 21/10/2014 cho chị Đàm Thị H trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng và anh T phải đóng góp tiền cấp dưỡng nuôi con số tiền 2.000.000 đồng/mỗi con/mỗi tháng;

thời gian kể từ tháng 02 năm 2025 cho đến khi các con lần lượt tròn 18 tuổi.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ qua lại thăm nom con mà không ai được cản trở.

“Trường hợp Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự”.

- Về tài sản chung và nợ chung: Vợ chồng không có tài sản chung, không có nợ chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Hai bên thỏa thuận anh Trần Minh T nộp 150.000đ (Một trăm năm mươi ngàn đồng) án phí ly hôn sơ thẩm và 150.000đ (Một trăm năm mươi ngàn đồng) án phí cấp dưỡng nuôi con theo định kỳ. Số tiền án phí mà anh T phải chịu được trừ vào tiền tạm ứng án phí 300.000đ (Ba trăm ngàn đồng) mà Anh đã nộp trước đây tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Quảng Trạch theo Biên lai số 0002140, ngày 10 tháng 10 năm 2024. Anh T đã nộp đủ tiền án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Quảng Bình;
- VKSND huyện Quảng Trạch;
- Đương sự;
- UBND phường Đức Ninh Đông;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Nguyễn Ngọc Sơn

- **Về tài sản chung:** Chị Mai Thị L và anh Nguyễn Hữu T4 không có tài sản chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- **Về nợ chung:** Quá trình chung sống chị Mai Thị L và anh Nguyễn Hữu T4 không vay nợ ai và không cho ai vay nợ.

- **Về án phí:** Chị Mai Thị L nộp 150.000 đồng án phí ly hôn để sung vào công quỹ Nhà nước. Số tiền án phí mà chị L phải chịu được trừ vào tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng mà anh đã nộp trước đây tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Quảng Trạch theo Biên lai số 0002274, ngày 19 tháng 4 năm 2023. Trả lại cho chị L 150.000 đồng

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- VKSND huyện Quảng Trạch;
- Chi cục THADS huyện Quảng Trạch;
- UBND xã Liên Trường;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Lan Phương

